| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 42/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 25-4-2023
V/v: "Ly hôn, nuôi con chung"

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Thị Minh Hải

2. Ông Lê Văn Toàn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thúy Quỳnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Nhã Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 86/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc: "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà Nguyễn Phúc Trầm H, sinh năm 1984

Địa chỉ: khu phố 7, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn:* ông Hoàng Văn T, sinh năm 1974

Địa chỉ: khu phố 7, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, có mặt nguyên đơn và bị đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 12/01/2023, bản khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Phúc Trầm H trình bày:*

- Về hôn nhân: Bà và và ông Hoàng Văn T tự nguyện tìm hiểu, sống chung và có đăng ký kết hôn vào năm 2001 tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Liêm, H1ện Hàm Thuận Bắc. Thời gian đầu vợ chồng chung sống bình thường đến năm 2004 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông T có người phụ nữ khác bên ngoài,

dẫn đến việc bà không tin tưởng nữa, cảm thấy sống không có hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên cãi vã do không hợp nhau. Do sống cùng với mẹ chồng nên nhiều khi bà cũng cảm thấy áp lực. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Hoàng Văn T.

- Về con chung: Bà và ông T có 02 con chung tên Hoàng Gia H1, sinh ngày 18/5/2002 và Hoàng Ngọc Khánh L, sinh ngày 10/8/2006. Hoàng Gia H1 đã trưởng thành, có khả năng lao động nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà yêu cầu nuôi con chung Hoàng Ngọc Khánh L và yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

- Về tài sản chung: Bà chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn ông Hoàng Văn T trình bày:*

- Về hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Phúc Trầm H tự nguyện tìm hiểu, sống chung và có đăng ký kết hôn vào năm 2001 tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Liêm, H1ện Hàm Thuận Bắc. Vợ chồng chung sống bình thường, không có mâu thuẫn gì lớn. Do ông bận công việc nên không có thời gian quan tâm đến vợ. Bà H nói ông có mối quan hệ bên ngoài là do hiểu lầm chứ thực sự ông không có. Ông xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, ông không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Ông và bà Nguyễn Phúc Trầm H có 02 con chung tên Hoàng Gia H1, sinh ngày 18/5/2002 và Hoàng Ngọc Khánh L, sinh ngày 10/8/2006. Hoàng Gia H1 đã trưởng thành, có khả năng lao động nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu Tòa án giải quyết cho bà H được ly hôn ông thì ông yêu cầu được nuôi con Hoàng Ngọc Khánh L và không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung. Còn nếu bà H nuôi con thì ông đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

- Về tài sản chung: Ông chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

- Về tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình được Bộ luật Tố tụng dân sự quy định.

- Về nội dung vụ án: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Phúc Trầm H về việc yêu cầu ly hôn và nuôi con chung.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Phúc Trầm H yêu cầu được ly hôn ông Hoàng Văn T và giải quyết về con chung, nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là "*Ly hôn, nuôi con chung";* bị đơn có địa chỉ tại khu phố 7, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân, xét thấy:

Bà Nguyễn Phúc Trầm H và ông Hoàng Văn T chung sống và có đăng ký kết hôn vào năm 2001 tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Liêm, H1ện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 121, quyển số 01/01 ngày 30 tháng 12 năm 2001. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc, nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp theo quy định tại Điều 9, Điều 11, Điều 12 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

Theo bà H trình bày, trong thời gian chung sống với nhau, giữa vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nguyên nhân là do ông T không quan tâm, chia sẻ với bà, bà cảm thấy áp lực khi sống chung với mẹ chồng. Nay bà H nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng nữa, nên bà yêu cầu được ly hôn ông T. Ông T thừa nhận trước đây do không có thời gian nên không quan tâm nhiều đến bà H, mặc dù đã cố gắng để vợ chồng hàn gắn với nhau nhưng bà H không đồng ý. Nay ông không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà H. Tòa án đã nhiều lần hòa giải, động viên để vợ chồng đoàn tụ với nhau nhưng bà H vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn, ông T không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà H và ông T là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc bà H yêu cầu xin ly hôn là có căn cứ. Do đó, căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của bà H.

[2.2]. Về con chung: Bà H, ông T có 02 con chung tên Hoàng Gia H1, sinh ngày 18/5/2002 và Hoàng Ngọc Khánh L, sinh ngày 10/8/2006.

Đối với con chung Hoàng Gia H1 đã trưởng thành và có khả năng lao động, bà H và ông T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với con chung Hoàng Ngọc Khánh L, bà H và ông T đều có ý kiến nếu Tòa án giải quyết cho bà H được ly hôn ông T, thì bà H và ông T đều có nguyện vọng được nuôi con chung. Bà H yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung Hoàng Ngọc Khánh L mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Ông T có ý kiến nếu Tòa án giao con chung Hoàng Ngọc Khánh L cho ông nuôi thì ông không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con, còn nếu giao cho bà H nuôi thì ông sẽ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con chung Hoàng Ngọc Khánh L đủ 18 tuổi và có khả năng lao động,

Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con chung cho ai chăm sóc, nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con, để con phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần. Cháu Hoàng Ngọc Khánh L có giới tính nữ và đang trong giai đoạn phát triển tâm sinh lý, rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ, và tại Biên bản lấy lời khai ngày 24/02/2023, cháu L cũng thể hiện nguyện vọng được ở với mẹ. Để đảm bảo cho sự phát triển của cháu L, cần giao cháu L cho bà H nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con chung của bà Nguyễn Phúc Trầm H, bà H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Ngọc Khánh L.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Phúc Trầm H và ông Hoàng Văn T đều thống nhất nếu giao con chung cho bà H nuôi dưỡng thì ông T cấp dưỡng nuôi con chung Hoàng Ngọc Khánh L mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Việc ông T cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2]. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Phúc Trầm H và ông Hoàng Văn T thống nhất chưa yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Phúc Trầm H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ông Hoàng Văn T có nghĩa vụ chịu án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng bà Nguyễn Phúc Trầm H tự nguyện thỏa thuận chịu án phí cấp dưỡng nuôi con thay cho ông T.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, Điều 11, Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Phúc Trầm H về việc "Ly hôn, nuôi con chung"

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Phúc Trầm H được ly hôn ông Hoàng Văn T.

- Về con chung: Bà Nguyễn Phúc Trầm H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Ngọc Khánh L, sinh ngày 10/8/2006. Ông Hoàng Văn T có nghĩa vụ giao con chung Hoàng Ngọc Khánh L cho bà Nguyễn Phúc Trầm H nuôi dưỡng.

Bà H, ông T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Bà H không được ngăn cản ông T trong việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Hoàng Văn T cấp dưỡng nuôi con chung Hoàng Ngọc Khánh L mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

*Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 01 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

2. Về án phí: Bà Nguyễn Phúc Trầm H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và tự nguyện thỏa thuận chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Ngày 22 tháng 02 năm 2023, bà H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015429 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết, nay cH1ển 300.000 đồng sang án phí và sung công quỹ nhà nước, còn số tiền 300.000 đồng bà H phải tiếp tục nộp.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/4/2023).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- *Các đương sự*;
- *VKSND TP. Phan Thiết;*
- *Chi cục THADS TP. Phan Thiết;*
- *Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Lê Thảo Nguyên**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **CHỦ TỌA PHIÊNTÒA**

**Nguyễn Lê Thảo Nguyên**

***Nơi nhận:***
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP. Phan Thiết;*
- *Chi cục THADS TP. Phan Thiết;*
- *Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Lê Thảo Nguyên**